

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 94/2022/HSST
Ngày: 27/6/2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Vĩ

2. Ông Nguyễn Hải Đăng

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Hà Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thanh Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2022/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 và Thông báo hoãn phiên tòa số 06 ngày 18 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

1. ĐỒNG VĂN Q., sinh năm 1987 tại Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn M, xã G, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đồng Văn Q, con bà Nguyễn Thị H; Vợ: Nguyễn Thị H; Con: có 01 con sinh năm 2011.

Tiền án:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2007/HSST ngày 19/3/2007 của TAND huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2007/HSST ngày 04/7/2007 của TAND huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 16/2007/HSST là 27 tháng tù, ra trại ngày 22/3/2009.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2011/HSST ngày 23/9/2011 của TAND huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ra trại ngày 17/8/2012.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2013/HSST ngày 15/7/2013 của TAND huyện Mê Linh, Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ra trại ngày 04/02/2016.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 151/2016/HSST ngày 26/9/2016 của TAND huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt 4 năm 9 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, ra trại ngày 07/8/2020 (Bản án chưa được xóa án tích). Hành vi phạm tội lần này của Đồng Văn Q. thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 22/12/2021 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

2. HOÀNG VĂN H, sinh năm 1991 tại Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn B, xã S, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn N, con bà Nguyễn Thị L; Vợ: Ngô Thị T; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Có 01 tiền án đã được xóa: Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2014/HSST ngày 20/01/2014 của TAND huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 15 tháng 28 ngày.

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 22/12/2021 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Khoảng 13 giờ ngày 22/12/2021, tại khu vực thôn Lai Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Đội CSĐTTP về ma túy - Công an huyện Sóc Sơn phối hợp với Công an xã Bắc Sơn tiến hành kiểm tra hành chính đối với Đồng Văn Q. và Hoàng Văn H, tạm giữ của Đồng Văn Q. 01 túi nilon kích thước 4x6 (cm), bên trong chứa tinh thể màu trắng, Q. khai nhận tinh thể màu trắng thu giữ là ma túy “đá”. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của Q. 01 điện thoại Redmi màu đen, bên trong lắp các sim số 0328358911, 0967951787 và số tiền 300.000 đồng.

Kiểm tra phòng trọ của Hoàng Văn H tại thôn S, xã S, huyện Sóc Sơn, Cơ quan Công an tạm giữ của H 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 coóng thủy tinh, 01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút) và 01 điện thoại kiểu dáng Iphone X màu đen, bên trong lắp sim số 0983532320.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đồng Văn Q. tại Thôn M, xã G, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, tạm giữ tại mặt bàn trong phòng ngủ của Q. 01 túi nilon kích thước 3x5 (cm).

Xét nghiệm nước tiểu của Đồng Văn Q. và Hoàng Văn H, kết quả phản ứng dương tính với ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 9286 ngày 29/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 4,223 gam.

- 01 coóng thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Đồng Văn Q. khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 22/12/2021, Hoàng Văn H gọi điện đặt mua của Q. 300.000 đồng ma túy “đá”, Q. đồng ý. Q. đi xe ôm đi từ nhà tại thôn M, xã G, huyện Sóc Sơn đến khu vực Thanh Xuân, Phổ Yên, Thái Nguyên, tìm mua của một người nam giới không quen biết 01 túi nilon ma túy “đá” với giá 1.200.000 đồng, mục đích để bán lại cho H và cho khách có nhu cầu. Sau đó, Q. đi về phòng trọ của H tại thôn Lai Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn để giao ma túy. Khi tới phòng trọ của H, Q. thấy H bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra sàn nhà và bảo Q. cho ma túy vào coóng thủy tinh. Q. lấy một phần ma túy vừa mua tương ứng với số tiền 300.000 đồng cho vào coóng. Lúc này, H mời Q. sử dụng ma túy cùng, Q. đồng ý. Khi sử dụng hết số ma túy trên, Q. và H đi ra ngoài cửa thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, bắt giữ. Ngoài ra, Q. khai Q. không phải đóng góp gì khi sử dụng ma túy cùng H. Đây là lần thứ hai Q. bán ma túy cho H, lần đầu tiên vào khoảng 20 giờ ngày 21/12/2021, tại khu vực ngã ba K, thuộc thôn 1, xã K, huyện Sóc Sơn, Q. bán cho H 01 túi ma túy “đá” với giá 200.000 đồng, H đã thanh toán cho Q. số tiền trên. Nguồn gốc số ma túy này do H mua của một người nam giới không quen biết ở khu vực Thanh Xuân, Phổ Yên, Thái Nguyên. Việc mua bán ma túy ngày 22/12/2021, H chưa thanh toán tiền cho Q..

Hoàng Văn H khai nhận phù hợp với lời khai của Đồng Văn Q.. H khai khoảng 20 giờ ngày 21/12/2021, H đặt mua của Q. 01 túi nilon ma túy “đá” với giá 200.000 đồng, sau đó H đem về phòng trọ và đã một mình sử dụng hết. Khoảng 11 giờ ngày 22/12/2021, H tiếp tục đặt mua của Q. 300.000 đồng ma túy “đá”. Khi Q. mang ma túy đến phòng trọ của H, H đã bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy do H tự chế

ra và mời Q. sử dụng ma túy cùng. Sau khi sử dụng xong thì Q. và H bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ.

Về tang vật, vật chứng của vụ án gồm: 4,223 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 túi nilon kích thước 3x5 (cm), 01 điện thoại Redmi màu đen, số tiền 300.000 đồng thu giữ của Đồng Văn Q.; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 coóng thủy tinh, 01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút), 01 điện thoại Iphone X màu đen thu giữ của Hoàng Văn H.

Đối với người nam giới bán ma túy cho Đồng Văn Q. tại khu vực Thanh Xuyên, Phở Yên, Thái Nguyên, do Q. khai không biết tên, tuổi, địa chỉ và không rõ đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Sóc Sơn không có căn cứ điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính, biên bản khám xét, tang vật thu giữ, kết luận giám định, kết quả xét nghiệm nước tiểu, biên bản kiểm tra điện thoại, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4]. Tại bản cáo trạng số 40/CT - VKS ngày 12/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố **Đồng Văn Q.** về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b,q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, **Hoàng Văn H** về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận **Đồng Văn Q.** về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b,q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, **Hoàng Văn H** về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b,q khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Xử phạt Đồng Văn Q. từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Xử phạt Hoàng Văn H từ 36 đến 42 tháng tù.

- + Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Đồng Văn Q., Giám định viên và cán bộ Công an huyện Sóc Sơn, 01 túi nilon kích thước 3x5 (cm), 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 coóng thủy tinh, 01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút).

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại Redmi màu đen, 01 điện thoại Iphone X màu đen thu giữ của Hoàng Văn H.

+ Buộc Đồng Văn Q. truy nộp số tiền 200.000 đồng

+ Trả lại cho Đồng Văn Q. số tiền 300.000 đồng bị thu giữ do lao động mà có nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không kêu oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Từ ngày 21/12/2021 đến 22/12/2021, Đồng Văn Q. đã 02 lần bán ma túy cho Hoàng Văn H, lần thứ nhất vào khoảng 20 giờ ngày 21/12/2021, tại khu vực ngã ba K, thuộc thôn 1, xã K, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Q. bán cho H 01 túi ma túy “đá” với giá 200.000 đồng (H đã trả tiền cho Q.); lần thứ 2 vào khoảng 11 giờ ngày 22/12/2022, Đồng Văn Q. bán cho H 300.000 đồng ma túy “đá” (H chưa trả tiền cho Q.). Khi Q. mang ma túy đến giao cho H tại thôn S, xã S, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Hoàng Văn H đã có hành vi mang bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế của mình ra để rủ Q. cùng sử dụng. Các bị cáo sử dụng ma túy đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, bắt giữ.

Hành vi của Đồng Văn Q. bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; hành vi của Hoàng Văn H đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật quy định:

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) [...];

b) Phạm tội 02 lần trở lên; [...]

q) Tái phạm nguy hiểm.”

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Đồng Văn Q., hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của Hoàng Văn H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, hướng thần có tác hại rất lớn đối với con người và đời sống cộng đồng, làm lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS, làm suy thoái nền tảng đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Các bị cáo là người đã trưởng thành, biết rõ tác hại của các chất ma túy đối với con người cũng như đời sống cộng đồng, nhận thức được hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm và áp dụng hình phạt nghiêm khắc để xử phạt nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[2]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo Hoàng Văn H có 01 tiền án, tuy đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

Bị cáo Đồng Văn Q. là người có nhân thân xấu, có nhiều tiền án chưa được xóa, lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm, thể hiện sự thiếu tu dưỡng, coi thường pháp luật của bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251, Khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3]. Người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Đồng Văn Q. tại khu vực Thanh Xuyên, Phổ Yên, Thái Nguyên, do Q. khai không biết tên, tuổi, địa chỉ và không rõ đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Sóc Sơn không có căn cứ điều tra làm rõ.

[4]. **Xử lý vật chứng:**

- 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Đồng Văn Q., Giám định viên và cán bộ Công an huyện Sóc Sơn, 01 túi nilon kích thước 3x5 (cm), 01 bộ

dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 coóng thủy tinh, 01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút) cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại Redmi màu đen thu giữ của Đồng Văn Q.; 01 điện thoại Iphone X màu đen thu giữ của Hoàng Văn H đều liên quan đến việc giao dịch mua bán ma túy cần tịch thu sung công nhà nước.

- Số tiền 300.000 đồng thu giữ của Đồng Văn Q. là tiền của bị cáo do lao động mà có nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Số tiền 200.000 đồng H đã trả tiền mua ma túy của Q. ngày 21/12/2021 cần buộc bị cáo Q. truy nộp.

[5]. **Án phí:** Mỗi cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6]. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng, đủ quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản Điểm b, q Khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Đồng Văn Q. 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2021.

Căn cứ vào:

- Khoản Khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Hoàng Văn H 32 (ba mươi hai) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2021.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Đồng Văn Q., Giám định viên và cán bộ Công an huyện Sóc Sơn, 01 túi nilon kích thước 3x5 (cm), 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 coóng thủy tinh, 01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút).

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại Redmi màu đen thu giữ của Đồng Văn Q.; 01 điện thoại Iphone X màu đen thu giữ của Hoàng Văn H.

+ Trả lại Đồng Văn Q. số tiền 300.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Buộc Đồng Văn Q. truy nộp số tiền 200.000 đồng.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/4/2022 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn; Ủy nhiệm chỉ số 42 ngày 27/4/2022 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Kho bạc nhà nước Sóc Sơn)

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- THADS huyện Sóc Sơn;
- Dương sự;
- Lưu HS, VP.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Bích Nguyệt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bích Nguyệt